TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1094/2023/HC-PT
Ngày 29 tháng 12 năm 2023.
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 602/2023/TLPT-HC ngày 28 tháng 8 năm 20về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 77/2023/HC-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2996/2023/QĐPT-HC ngày 24 tháng 11 năm 2023.

Phiên tòa được tiến hành tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm là Phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ số H Đường E, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh); Đ cầu thành phần là phòng xét xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Mai Xuân Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần gồm có:

Người khởi kiện:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983, địa chỉ thường trú Khu phố F, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P: Ông Vũ Văn T3, sinh năm 1961, địa chỉ thường trú Khu phố C, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người bị kiện:

Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang, địa chỉ số D đường C, khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang H, chức vụ: Chủ tịch (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Quốc T4, chức vụ: Phó chủ tịch UBND thành phố P (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích của Ủy ban nhân dân thành phố P: Ông Trương Quốc T5, chức vụ: Trưởng Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố P (có đơn xin vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết người khởi kiện bà Nguyễn Thị P và người đại diện theo ủy quyền ông Vũ Văn T3 trình bày:

Bà Nguyễn Thị P có diện tích đất 717,80m^2 tại ấp G, thị trấn A, huyện P (nay là Khu phố G, phường A, thành phố P), tỉnh Kiên Giang, đất có nguồn gốc đất do ông Lê Văn T6 tự khai hoang năm 2000 sử dụng với mục đích trồng cây lâu năm, năm 2006 ông T6 chuyển nhượng cho bà P tiếp tục sử dụng đào mương lên líp trồng Tràm bông vàng cho đến khi quy hoạch dự án Đường vòng quanh đảo đoạn A - C.

Ngày 13/9/2013 Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố P ban hành Quyết định số 4308/QĐ-UBND thu hồi đất của bà P để thực hiện dự án Đường vòng quanh đảo đoạn A - C.

Ngày 22/4/2021 UBND thành phố P ban hành Quyết định số 1735/QĐ-UBND về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà P với số tiền 48.810.400 đồng.

Bà P cho rằng việc hỗ trợ của UBND thành phố P về đất đai cho bà P là không phù hợp, ảnh hưởng đến cuộc sống, gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình.

Bà Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2021 của UBND thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P.

- Buộc UBND thành phố Phú Quốc ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ mới về đất đai đối với diện tích 717,80m^2 đất tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang cho bà Nguyễn Thị P.

Văn bản số 815/UBND-NCPC ngày 24/5/2023 người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố P trình bày:

Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vòng quanh đảo Phú Quốc đoạn A - C tại xã D, thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang. Ngày 19/3/2010 Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập Biên bản kiểm kê diện tích đất đai, cây trồng, vật kiến trúc đối với diện tích 717,8m^2 của bà Nguyễn Thị P.

Ngày 27/3/2013 Hội đồng thẩm định ngoại nghiệp tổ chức thẩm định đất đai, cây trồng, vật kiến trúc đối với các hộ dân trong khu vực quy hoạch dự án (trong đó có hộ bà Nguyễn Thị P).

Ngày 09/8/2013 Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện P ban hành Biên Bản số 105/BB-HĐ, về việc thẩm định nội nghiệp công trình dự án đường A - Cửa Lấp với nội dung: "*Những hộ bao chiếm đất sau ngày 01/7/2004, xây dựng nhà, vật kiến trúc, cây trồng sau ngày công bố quy hoạch thì không được bồi thường, hỗ trợ.*"

Ngày 24/8/2013 Hội đồng Tư vấn xét duyệt đất đai thị trấn A tổ chức xét duyệt nguồn gốc đất đối với bà Nguyễn Thị P như sau: Diện tích 717,8m^2 đất rừng phòng hộ do bao chiếm vào năm 2005.

Ngày 09/9/2013 UBND huyện P ban hành Quyết định số 4165/QĐ-UBND, về việc điều chỉnh Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 05/4/2013 của UBND huyện P phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án. Theo Quyết định số 4165/QĐ-UBND thì bà Nguyễn Thị P không được bồi thường, hỗ trợ đất đai, cây trồng, vật kiến trúc đối với diện tích diện tích 717,8m^2.

Ngày 13/9/2013 UBND huyện P ban hành Quyết định số 4308/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị P để thực hiện dự án diện tích 717,8m^2, loại đất: Đất rừng phòng hộ.

Ngày 25/4/2015 UBND huyện P ban hành Quyết định số 1908/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị P với nội dung: Không thừa nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu bồi thường quyền sử dụng đất diện tích 717,8m^2, cây trồng và vật kiến trúc.

Ngày 25/12/2019 Bộ T7 ban hành Văn bản số 6939/BTNMT-TTr, về việc giải quyết khiếu nại của 08 hộ dân huyện P với nội dung: Hỗ trợ 40% giá trị đất

theo Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh K đối với diện tích 717,8m^2 của bà Nguyễn Thị P.

Ngày 21/01/2020 Thanh tra tỉnh Kiên Giang có Báo cáo số 17/BC-TTr, kết quả nghiên cứu và đề xuất hướng thực hiện kết quả giải quyết khiếu nại của 08 hộ dân huyện P với nội dung: Hỗ trợ 40% giá trị đất theo Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh K đối với diện tích 717,8m^2 của bà Nguyễn Thị P.

Ngày 21/02/2020 UBND tỉnh K ban hành Công văn số 223/UBND-TCD, về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ và hướng dẫn của Bộ T7, về việc giải quyết khiếu nại của 08 hộ dân huyện P với nội dung: *"Trên cơ sở kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 17/BC-TTr ngày 21/01/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:*

- Thống nhất chủ trương theo kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 17/BC-TTr ngày 21/01/2020.

- Đề nghị UBND huyện P chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng có liên quan thực hiện: Văn bản số 6939/BTNMT-TTr ngày 25/12/2019 của Bộ T7; kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 17/BC-TTr ngày 21/01/2020. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, UBND huyện P có văn bản báo cáo UBND tỉnh (qua Ban Tiếp công dân tỉnh) để xem xét, có ý kiến chỉ đạo".

Căn cứ Công văn số 223/UBND-TCD ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh K, ngày 18/12/2020 UBND huyện P ban hành Quyết định số 6950/QĐ-UBND, về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ: Về đất đai, cây trồng, vật kiến trúc, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm dự án đường vòng quanh đảo P đoạn A - C tại thị trấn A và xã D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 22/4/2021 UBND thành phố P ban hành Quyết định số 1735/QĐ-UBND, về việc bổ sung hỗ trợ về đất đai cho bà Nguyễn Thị P với tổng số tiền 48.810.400 đồng (hỗ trợ về đất đai: 48.810.400 đồng). Bà Nguyễn Thị P đã nhận tiền hỗ trợ.

Việc UBND thành phố P không bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 717,8m^2 cho bà Nguyễn Thị P là phù hợp theo Khoản 2, Điều 45 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ. UBND thành phố P đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tuyên xử bác toàn bộ nội dung khiếu kiện của bà Nguyễn Thị P.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 77/2023/HC-ST ngày 25/5/2023, Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định:

- Căn cứ các Điều 30, 32, 116, 158, 164, 193, 194 của Luật Tố tụng hành chính;

- Căn cứ Điều 83 Luật Đất đai năm 2013;

- Căn cứ Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

- Căn cứ Điều 32 của Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

- Hủy Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố P thực hiện nhiệm vụ, công cụ theo quy định của pháp luật, cụ thể: Ban hành quyết định bổ sung hỗ trợ về đất đai đối với diện tích đất 717,80m^2, loại đất trồng cây lâu năm, tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (theo Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đường vòng quanh đảo Đ - C) cho bà Nguyễn Thị P (theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được phê duyệt Phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ về đất đai, cây trồng, vật kiến trúc, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm dư án đường vòng quanh đảo Đ – Cửa Lấp tại Quyết định số 6950/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P), được trừ lại khoản tiền 48.810.400 đồng (Bốn mươi tám triệu tám trăm mười nghìn bốn trăm đồng) bà P đã nhận (theo Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P).

2. Xử bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P đối với yêu cầu ban hành quyết định mới bồi thường về đất đai đối với diện tích 717,80m^2, loại đất trồng cây lâu năm tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (theo Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đường vòng quanh đảo Đ - C).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2023, bà Nguyễn Thị P kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Về hình thức và nội dung kháng cáo đã tuân thủ đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Khoản 3 Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính. Bà P kháng cáo đúng quy định nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện vụ án hành chính là Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2021 của UBND thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P; hành vi hành chính buộc UBND thành phố P ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ mới về đất đai đối với diện tích 717,80m^2 đất tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang là đúng. Khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các quyết định hành chính có liên quan là đúng quy định tại Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện và các quyết định hành chính có liên quan, thấy rằng:

[3.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành các Quyết định: Tòa án cấp sơ thẩm xác định các Quyết định hành chính bị khiếu kiện ban hành đúng hình thức, trình tự thủ tục và thẩm quyền là có căn cứ.

[3.2] Về nội dung của Quyết định bồi thường:

Xét nguồn gốc đất 717,80m^2 đất tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy nguồn gốc đất này là đất thuộc rừng phòng hộ do bà P bao chiếm từ năm 2005. Hiện nay bà P không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Nhà nước không công nhận quyền sử dụng đất. Do đó UBND thành phố P không áp dụng bồi thường về đất đai khi thu hồi đất là phù hợp với Điều 20, 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường về đất của bà P là đúng.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm khi nhận định lý do không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà P là do hai Quyết định số 1908/QĐUB ngày 25/4/2015 của Chủ tịch UBND thành phố P với Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 20/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh K đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét là không đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

[4] Về nhận định của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Xét thấy Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ

thẩm, không chấp nhận kháng cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 83 Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P;

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm 77/2023/HC-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1. Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

- Hủy Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố P thực hiện nhiệm vụ, công cụ theo quy định của pháp luật, cụ thể: Ban hành quyết định bổ sung hỗ trợ về đất đai đối với diện tích đất 717,80m^2, loại đất trồng cây lâu năm, tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (theo Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đường vòng quanh đảo Đ - C) cho bà Nguyễn Thị P (theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh K ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được phê duyệt Phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ về đất đai, cây trồng, vật kiến trúc, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm dự án đường vòng quanh đảo Đ – Cửa Lấp tại Quyết định số 6950/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố P), được trừ lại khoản tiền 48.810.400 đồng (Bốn mươi tám triệu tám trăm mười nghìn bốn trăm đồng) bà P đã nhận (theo Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 22 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc bổ sung hỗ trợ đất đai cho bà Nguyễn Thị P).

2. Xử bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P đối với yêu cầu ban hành quyết định mới bồi thường về đất đai đối với diện tích 717,80m^2, loại

đất trồng cây lâu năm tại Khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (theo Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đường vòng quanh đảo Đ - C).

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ủy ban nhân dân thành phố P phải nộp án phí sơ thẩm 300.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 300.000 đồng theo lai thu số 0009883 ngày 23/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009760 ngày 05/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Kiên Giang; (1)
- VKSND tỉnh Kiên Giang; (1)
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (Án - Tâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết Trinh